

5. Sinh viên được xếp trình độ năm học căn cứ số tín chỉ tích lũy được từ đầu khóa học (gọi tắt là N) và số tín chỉ trung bình một năm học theo kế hoạch học tập chuẩn (gọi tắt là M), cụ thể như sau:

- a) Trình độ năm thứ nhất : $N < M$;
- b) Trình độ năm thứ hai : $M \leq N < 2M$;
- c) Trình độ năm thứ ba : $2M \leq N < 3M$;
- d) Trình độ năm thứ tư : $3M \leq N < 4M$;
- e) Trình độ năm thứ năm : $4M \leq N < 5M$.

Điều 11. Xử lý kết quả học tập

1. Sau mỗi học kỳ chính, sinh viên được cảnh báo kết quả học tập nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Không đăng ký đủ số tín chỉ tối thiểu theo quy định tại khoản 5 điều 7 quy chế này;
- b) Điểm trung bình học kỳ đạt dưới 0,8 đối với học kỳ đầu của khóa học, dưới 1,0 đối với các học kỳ tiếp theo.

Trường hợp sinh viên có kết quả học tập kém ở kỳ chính nhưng có tiến bộ ở kỳ phụ song song kỳ chính hoặc kỳ hè liền kề thì được sử dụng kết quả ở kỳ chính cùng kỳ phụ để tính điểm trung bình học kỳ khi xét cảnh báo học tập.

2. Sau mỗi học kỳ chính, sinh viên bị buộc thôi học do kết quả học tập yếu trong các trường hợp sau:

- a) Không đăng ký học hoặc không hoàn thành nghĩa vụ học phí;
- b) Thuộc diện cảnh báo kết quả học tập 3 lần liên tiếp;
- c) Vượt quá thời gian tối đa được phép học quy định tại khoản 5 Điều 2 của Quy chế này.

3. Khoa quản lý sinh viên thông báo trả về địa phương nơi sinh viên đăng ký thường trú muộn nhất sau 01 tháng kể từ ngày Hiệu trưởng ký quyết định buộc thôi học.

4. Sinh viên bị buộc thôi học do kết quả học tập yếu nếu có nhu cầu được xét tuyển sang hệ vừa làm vừa học và được bảo lưu kết quả học tập đã tích lũy.